

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 31/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 06 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét duyệt
hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh và quốc gia**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên về việc thành lập Hội đồng xét duyệt hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh và cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (tại Tờ trình số 170/TTr-SVHTTDL ngày 19 tháng 10 năm 2010),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng xét duyệt hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh và quốc gia.

Điều 2. Hội đồng xét duyệt hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh và quốc gia căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng, thẩm định hồ sơ xếp hạng di tích, để xét duyệt các di tích có đủ điều kiện, tiêu chuẩn trình các cấp có thẩm quyền ra quyết định xếp hạng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị và các thành viên Hội đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Kim Anh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng xét duyệt hồ sơ xếp hạng di tích cấp tỉnh và quốc gia

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/QĐ-UBND
ngày 06 tháng 01 năm 2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Việc tiến hành xét duyệt xếp hạng di tích (lịch sử - văn hóa) cấp tỉnh, cấp quốc gia được thực hiện theo trình tự, quy định của Luật Di sản văn hóa, từ đăng ký, khảo sát lập hồ sơ khoa học, tổ chức thẩm định, xét duyệt của Hội đồng xét duyệt xếp hạng di tích, hoàn thành các thủ tục pháp lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh (di tích cấp tỉnh), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (di tích cấp quốc gia) để Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ra quyết định công nhận và cấp bằng xếp hạng di tích.

Chương II

QUY TRÌNH, THỂ THỨC LẬP HỒ SƠ, XÉT DUYỆT XẾP HẠNG DI TÍCH

Điều 1. Vào quý IV hàng năm, trên cơ sở tổng hợp, kiểm tra, khảo sát thực tế các di tích theo đề nghị xếp hạng của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thường trực Hội đồng tham mưu trình Hội đồng xét duyệt xếp hạng di tích quyết định.

Đối với các di tích bảo đảm tiêu chí xếp hạng, nhưng chưa có ý kiến đề nghị của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, giao bộ phận Thường trực trực tiếp kiểm tra và yêu cầu địa phương có văn bản đề nghị gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp vào danh mục, trình Hội đồng xét duyệt xếp hạng di tích xem xét, quyết định.

Điều 2. Việc thẩm định hồ sơ được tiến hành như sau:

Sau khi các tổ chức/cá nhân hoàn thành hồ sơ, nộp hồ sơ (10 bộ) về Thường trực Hội đồng (Phòng Di sản văn hóa), Thường trực Hội đồng kiểm tra thành phần hồ sơ theo quy định của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa và giao hồ sơ cho các thành viên Hội đồng thẩm định trước ngày họp Hội đồng ít nhất 15 ngày.

Các thành viên Hội đồng gửi văn bản thẩm định về Thường trực Hội đồng để tổng hợp trước phiên họp Hội đồng 03 ngày.

Chủ tịch Hội đồng quyết định thời gian họp Hội đồng xét duyệt xếp hạng di tích. Ngoài các thành viên Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng quyết định mời thêm một số chuyên gia hoặc lãnh đạo chính quyền địa phương nơi có di tích xét duyệt tham dự họp, nhưng không bỏ phiếu quyết định xếp hạng.

Quy trình thẩm định:

- Người được phân công lập hồ sơ báo cáo tóm tắt nội dung di tích (tập trung vào phần nhân vật, sự kiện lịch sử, giá trị, ý nghĩa; phương pháp, khả năng bảo tồn, phát huy giá trị di tích).

- Nhận xét của ủy viên Hội đồng được phân công phản biện.

- Ý kiến các thành viên Hội đồng và đại biểu tham dự.

- Hội đồng thảo luận, đánh giá chất lượng từng hồ sơ và quyết định bằng biểu quyết. Những hồ sơ được Hội đồng công nhận phải đạt 2/3 biểu quyết nhất trí.

Điều 3. Các hồ sơ được Hội đồng công nhận, tác giả có trách nhiệm bổ sung, hoàn chỉnh và hoàn thiện các cơ sở pháp lý cấp cơ sở (UBND xã, phường, thị trấn, Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thị xã, thành phố) trong thời gian 15 ngày, sau đó nộp về Thường trực Hội đồng 05 bộ để triển khai các thủ tục tiếp theo.

Điều 4. Thường trực Hội đồng phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc khoanh vùng bảo vệ di tích và hoàn thành các văn bản liên quan, trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (di tích quốc gia), trình Ủy ban nhân dân tỉnh (di tích cấp tỉnh), để các cấp có thẩm quyền quyết định.

Chương III **NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**

Điều 5.

*** Chủ tịch Hội đồng:**

- Lãnh đạo, điều hành các hoạt động, nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng theo Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 08/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Hội đồng.

- Chỉ đạo công tác chuẩn bị, kiểm tra nội dung các kỳ họp.

*** Phó Chủ tịch Hội đồng:**

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng trong thời gian Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành một số công việc của Hội đồng do Chủ tịch phân công.

*** Thư ký Hội đồng:**

- Chuẩn bị nội dung thông qua chương trình làm việc của các kỳ họp Hội đồng.

- Chuẩn bị tài liệu về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng và chuyển tài liệu cho các thành viên Hội đồng trước kỳ họp.

- Ghi chép biên bản các cuộc họp Hội đồng.
 - Quản lý tài liệu, hồ sơ liên quan đến hoạt động Hội đồng.
 - Tổ chức lấy ý kiến, kiến nghị của các thành viên Hội đồng về việc xét duyệt hồ sơ di tích.
 - Tham mưu cho Hội đồng thực hiện tốt Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.
- * Các ủy viên Hội đồng:**
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.
 - Tham gia đầy đủ các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng.
 - Cung cấp tài liệu hoặc đề xuất những vấn đề đưa ra thảo luận trước các kỳ họp của Hội đồng.
 - Nghiên cứu các tài liệu để đóng góp ý kiến, đề xuất những vấn đề xếp hạng di tích.

Chương IV

QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 6.

- Tham gia khảo sát di tích theo danh mục đăng ký để đánh giá thực trạng, nội dung, xây dựng kế hoạch lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích hàng năm.
- Được cung cấp các tài liệu cần thiết và bảo đảm điều kiện làm việc theo chế độ quy định.
- Được sử dụng quỹ thời gian hành chính cần thiết để tham gia các hoạt động của Hội đồng.
- Thực hiện quyền biểu quyết, phủ quyết trong phiên họp; được đề xuất bổ sung danh mục xếp hạng di tích theo quy định.
- Được khen thưởng nếu có thành tích xuất sắc trong việc góp phần bảo vệ, phát huy các giá trị di sản văn hóa.
- Nếu không hoàn thành nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công, không tham gia họp Hội đồng trong hai kỳ liên tiếp mà không có lý do, Chủ tịch Hội đồng đề nghị cơ quan chủ quản hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trách nhiệm.

Chương V

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH BẢO ĐẢM

Điều 7. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, khách quan, khoa học. Các vấn đề quan trọng phải được trao đổi, thảo luận và chỉ được quyết định sau khi lấy ý kiến biểu quyết của đại đa số thành viên trong Hội đồng.

Điều 8. Thời gian và địa điểm do Chủ tịch Hội đồng quyết định triệu tập. Các kỳ họp định kỳ phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng tham dự.

Điều 9. Kinh phí lập, thẩm định, xét duyệt hồ sơ.

Căn cứ kế hoạch ngân sách được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm bố trí nguồn kinh phí bảo đảm việc thẩm định, xét duyệt hồ sơ và hoạt động của Hội đồng theo các quy định hiện hành.

Điều 10. Khi cần bổ sung, sửa đổi Quy chế này, Thường trực Hội đồng phối hợp với các đơn vị chuyên môn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Kim Anh